

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/KDTM-ST

Ngày 18/6/2025

V/v tranh chấp: Hợp đồng mua
bán hàng hoá

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Quy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Thân

2. Bà Khuất Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Vy Hoàng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2024/TLST-KDTM ngày 07 tháng 11 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-KDTM ngày 23 tháng 5 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/QĐ-ST ngày 06/6/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty cổ phần xi măng T (gọi tắt là Công ty xi măng T); địa chỉ: Số 02, đường K, xóm 1 xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Viết H; địa chỉ: Xóm A, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt, có Đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn MTV DH H (gọi tắt là Công ty DH H); địa chỉ: Số nhà 116, đường N, tổ 7, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Thu H- Giám đốc công ty, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (gọi tắt là NCQLNVLQ):*

+ Công ty TNHH MTV đầu tư xây dựng và thương mại dịch vụ Q (gọi tắt là Công ty Q); địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang; đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Thu H- Giám đốc công ty; vắng mặt.

+ Ông Bùi Văn C; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang- Phó giám đốc Công ty DH H; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Ngọc T; địa chỉ: Số nhà 116, đường N, tổ 7, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 7 năm 2024 và các Bản tự khai, biên bản hòa giải, người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Mạnh D, đại diện theo uỷ quyền của Công ty xi măng T ông Phan Viết H trình bày:

Công ty xi măng T ký 02 hợp đồng mua bán xi măng với Công ty DH H, địa chỉ: Số nhà 116, đường N, tổ 7, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang để cung cấp xi măng cho Trạm trộn xi măng tại KM 7, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang. Cụ thể:

- Ngày 01/3/2019 hai bên ký hợp đồng số 50/2019/HĐKT, số lượng 2.458, 8 tấn xi măng, thành tiền: 2.140.448.000^d, Công ty DH H đã trả số tiền: 1.590.000.000^d, còn nợ 789.243.500^d;

- Ngày 01/01/2020 hai bên ký hợp đồng số 32/2020/HĐKT, số lượng 2.675,56 tấn xi măng, thành tiền: 2.140.448.000^d, Công ty DH H đã trả số tiền: 2.217.000.000^d, còn nợ 712.691.500^d.

- Năm 2021, Công ty DH H trả tiếp cho Công ty xi măng T số tiền: 50.000.000^d.

Số tiền còn lại: 662.691.500^d.

Từ năm 2021 đến nay, Công ty xi măng T đã nhiều lần yêu cầu Công ty DH H trả hết số tiền nợ còn lại, nhưng Công ty DH H không thực hiện theo thoả thuận của hợp đồng, không thanh toán hết số nợ còn lại nói trên.

Tại Biên bản làm việc ngày 24/7/2023 do ba bên gồm: Đại diện Công ty xi măng T, đại diện Công ty DH H, công ty Q, bà Trần Thị Thu H, Giám đốc công ty Q đồng ý trả nợ thay cho Công ty DH H toàn bộ số nợ 662.691.500^d, cam kết hàng tháng sẽ trả từ 30.000.000^d đến 60.000.000^d cho đến khi hết khoản nợ trên, có xác nhận ký tên đóng dấu của 3 bên. Tuy nhiên sau đó, Công ty Q cũng không trả nợ theo cam kết.

Công ty xi măng T khởi kiện tại Toà án, đề nghị buộc Công ty DH H phải trả toàn bộ số tiền nợ 662.691.500^d và phải trả số tiền lãi, tính từ ngày 31 tháng 7 năm 2020 đến ngày 31/12/2024 với số tiền lãi là 357.714.007^d theo mức lãi suất 12%/năm.

Quá trình giải quyết vụ án, ông T đến tham gia tố tụng, có hẹn sẽ trả tiền cho Công ty xi măng T. Tuy nhiên, Công ty TNHH DH Hà Giang, Công ty Q không thực hiện theo cam kết. Ông H đề nghị Toà án xét xử, buộc Công ty DH H phải trả toàn bộ số tiền nợ 662.691.500^d và phải trả số tiền lãi, tính từ ngày 31

tháng 7 năm 2020 đến ngày 31/12/2024 với số tiền lãi là 357.714.007^d. Tổng cộng, buộc công ty DH phải trả cho Công ty xi măng T số tiền 1.020.405.507^d.

* Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH DH Hà Giang bà Trần Thị Thu H, người CQLNVLQ Ông Bùi Văn C - Phó giám đốc Công ty DH H đã được Toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến tham gia tố tụng tại Toà án trong suốt quá trình tố tụng.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc T (ông T là chủ công ty TNHH DH Hà Giang từ ngày 02/12/2016 đến ngày 17/3/2022) trong quá trình tố tụng và tại phiên hoà giải ngày 17/4/2025 trình bày: Bản thân ông T cũng là Phó Giám đốc Công ty DH H, đồng thời là Kế toán trưởng của Công ty Q nên ông T biết rõ giao dịch mua bán xi măng giữa Công ty DH H và Công ty xi măng T. Ông T xác nhận Công ty DH H có mua xi măng của Công ty xi măng T và còn nợ Công ty xi măng T số tiền 662.691.500^d. Ông T cũng xác nhận Công ty Q có cam kết trả nợ thay cho Công ty DH H số tiền nói trên. Tuy nhiên trong giai đoạn hiện nay việc sản xuất, kinh doanh của cả công ty DH và công ty Q là hết sức khó khăn. Công ty DH đã dừng hoạt động, còn công ty Q cũng có những khoản nợ mà bên nợ chưa trả cho Q nên Công ty DH H chưa thu xếp được khoản tiền nói trên trả cho Công ty xi măng T.

Nay Công ty xi măng T khởi kiện tại Toà án, yêu cầu Công ty DH H phải trả tiền, ông T xác định công ty DH không có khả năng trả nợ, nên công ty Q nhận sẽ trả tiền thay cho Công ty DH H và đề nghị Công ty xi măng T xoá lãi cho công ty Q vì tài chính của công ty Q rất khó khăn. Ông T cam kết:

- Ngày 30/4/2025 trả số tiền 100.000.000^d;
- Ngày 30/5/2025 trả số tiền: 350.000.000^d
- Ngày 30/6/2025 trả nốt số tiền còn lại là 212.691.500^d

Công ty Q sẽ trả hết số tiền 662.691.500^d cho Công ty xi măng T trước ngày 30/6/2025. Nếu Công ty Q không trả được, Công ty sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật. Tuy nhiên, công ty DH cũng như công ty Q không thực hiện việc trả nợ theo cam kết của ông T.

Tại phiên tòa :

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn ông Phan Viết H vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt có quan điểm: Giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi kiện theo Đơn khởi kiện và Bản tự khai.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn bà Trần Thị Thu H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn C, ông Nguyễn Ngọc T vắng mặt, không có ý kiến gì.

* Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H:

- Việc việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã

không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ do vắng mặt kể từ khi Toà án thụ lý vụ án.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty xi măng T về việc buộc Công ty DH H phải trả số tiền mua xi măng là 662.691.500^d.

Về lãi: Theo thỏa thuận giữa hai bên tại Hợp đồng thì thời điểm phát sinh lãi trên số tiền chậm trả được tính từ 01/01/2021. Việc Công ty cổ phần xi măng Tyêu cầu tính lãi từ ngày 31/07/2020 là không phù hợp với thỏa thuận của hai bên, cần tính lãi từ ngày 01/01/2021.

Về mức lãi suất: Hai bên có thỏa thuận về lãi suất nhưng thỏa thuận không rõ ràng về mức lãi suất cụ thể. Do đó áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS mức lãi suất trên số tiền chậm trả là 10%/năm, số tiền 298.527.247^d.

- Về án phí: Công ty DH H phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ tranh chấp: Người khởi kiện yêu cầu buộc người mua hàng phải trả tiền hàng hoá còn nợ. Xác định bị đơn Công ty DH H mua xi măng của Công ty xi măng T mục đích để kinh doanh. Vì vậy xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hoá” thuộc loại án kinh doanh thương mại, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H theo quy định tại khoản 1 Điều 30, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về việc vắng mặt người đại diện theo pháp của của bị đơn bà Trần Thị Thu H, người CQLNVLQ ông Bùi Văn C tại phiên toà và trong suốt quá trình tố tụng; người CQLNVLQ ông Nguyễn Ngọc T vắng mặt tại phiên toà. Xét thấy, đương sự vắng mặt lần 2 mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng, do vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty xi măng T: Giữa Công ty xi măng T và Công ty DH H có ký kết các Hợp đồng mua bán xi măng số 32/2020/MBXM ngày 01/01/2020; Hợp đồng mua bán xi măng số 50/2019/MBXM ngày 01/3/2019 và Phụ lục hợp đồng số 20.11/PLHD-MB ngày 01/3/2019. Việc ký kết hợp đồng mua bán hàng hoá giữa 02 công ty được ký kết tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hợp đồng có hiệu lực pháp luật.

[4]. Tại Biên bản làm việc ngày 24/7/2023 giữa Công ty xi măng T và Công ty DH H, Công ty Q, tính đến hết ngày 24/7/2023 Công ty DH H còn nợ Công ty xi măng T số tiền mua xi măng là 662.691.500 đồng. Công ty DH H đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty xi măng T. Nay Công ty xi măng T yêu cầu Công ty DH H trả số tiền gốc 662.691.500 đồng là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về yêu cầu trả lãi: Công ty xi măng T yêu cầu tính lãi tính từ ngày 31 tháng 7 năm 2020 đến ngày 31/12/2024 với số tiền lãi là 357.714.007^d theo mức lãi suất 12%/năm. Xét thấy: Căn cứ Hợp đồng mua bán xi măng số 32/2020/MBXM ngày 01/01/2020 các bên có thỏa thuận : *“Riêng tháng 12/2020 bên A phải thanh toán hết toàn bộ công nợ cho bên B, sản lượng tính đến hết ngày 31/12/2020. Nếu quá thời hạn thanh toán như trên, bên A chậm thanh toán sẽ phải chịu lãi suất nợ quá hạn theo quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và tiền phạt chậm nộp theo quy chế của công ty là 10%”*. Như vậy, theo thỏa thuận giữa hai bên tại Hợp đồng thì thời điểm phát sinh lãi trên số tiền chậm trả được tính từ 01/01/2021. Việc Công ty cổ phần xi măng Tyêu cầu tính lãi từ ngày 31/07/2020 là không phù hợp với thỏa thuận của hai bên, cần phải tính lãi từ ngày 01/01/2021.

[6]. Trong Hợp đồng hai bên thỏa thuận mức lãi suất nợ quá hạn theo quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, không thỏa thuận rõ ràng về mức lãi suất cụ thể. Do đó căn cứ khoản 3 Điều 440 BLDS : *“Trường hợp bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật này”*. Do đó áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS mức lãi suất trên số tiền chậm trả là 10%/năm.

[7]. Về số tiền lãi:

- Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 21/7/2021 (202 ngày), khoản tiền hàng chưa thanh toán của Công ty TNHH MTV DH Hà Giang là 712.691.500 đồng, số tiền lãi trên số tiền chậm trả = $202 \times 10\% : 365 \times 712.691.500đ = 39.442.105^d$.

- Từ ngày 22/7/2021 đến ngày xét xử 18/6/2025 (1427 ngày), khoản tiền hàng chưa thanh toán của Công ty TNHH MTV DH H là 662.691.500^d, số tiền lãi trên số tiền chậm trả = $1427 \times 10\% : 365 \times 662.691.500 \text{ đồng} = 259.085.142^d$.

Tổng số tiền lãi trên khoản tiền chậm trả là : $39.442.105^d + 259.085.142^d = 298.527.247^d$.

[8]. Tổng cộng số tiền Công ty DH H phải trả Công ty xi măng T gồm tiền nợ gốc, lãi, cụ thể: $662.691.500^d + 298.527.247^d = 961.218.747^d$.

[10]. Về án phí: Công ty DH H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, số tiền: 40.836.562^d.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 35, 39, Điều 40, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2, 8 Điều 3, các điều 4, 24, 25, 50, 55, 297, 306, 319 Luật Thương mại; Điều 357, Điều 430, 440, 468 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết

Đinh Văn Thân

Khuất Thị Thanh

Đỗ Thị Kim Quy

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- VKSND TP Hà Giang;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP Hà Giang;
- Lưu.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Kim Quy

